

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027

Căn cứ Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027; Quyết định số 591/QĐ-SGDĐT ngày 10/4/2026 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông; Kế hoạch số 721/KH-SGDĐT ngày 13/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027; Công văn số 1686/SGDĐT-GDTrH ngày 16/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn đăng ký tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2026-2027.

Trường THPT chuyên Lê Khiết xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026- 2027, như sau:

I. CHỈ TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, HỒ SƠ TUYỂN SINH

1. Chỉ tiêu tuyển sinh: 420 học sinh, gồm:

Tuyển 12 lớp chuyên, mỗi lớp 35 học sinh, gồm các môn chuyên: Toán học (02 lớp, 70 học sinh), Tin học (01 lớp, 35 học sinh), Vật lý (01 lớp, 35 học sinh), Hóa học (01 lớp, 35 học sinh), Sinh học (01 lớp, 35 học sinh), Ngữ văn (02 lớp, 70 học sinh), Lịch sử (01 lớp, 35 học sinh), Địa lí (01 lớp, 35 học sinh), Tiếng Anh (02 lớp, 70 học sinh).

2. Đối tượng dự tuyển

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS trên địa bàn toàn tỉnh;
- Xếp loại rèn luyện, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên.

3. Hồ sơ dự tuyển:

a) Thành phần hồ sơ

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT;
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- Bằng tốt nghiệp THCS (bản chính hoặc bản sao) hoặc được xác nhận hoàn thành Chương trình giáo dục THCS của trường THCS, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm GDTX, trung tâm GDNN-GDTX;
- Học bạ hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế cho học bạ (bản chính hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu);
- Thẻ Căn cước/Căn cước công dân/giấy xác nhận số định danh cá nhân hoặc giấy tờ hợp pháp khác minh chứng nơi cư trú của học sinh tại tỉnh Quảng Ngãi của học sinh (bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

- Giấy xác nhận thuộc diện hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);

- 01 ảnh chân dung cỡ 3cm x 4cm, kiểu ảnh căn cước (file ảnh nộp trên hệ thống có độ phân giải 400 x 600 pixel).

b) Điều kiện dự tuyển

- Có đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều này;

- Đúng độ tuổi quy định;

- Đáp ứng các điều kiện khác theo Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hằng năm.

c) Phương thức nộp hồ sơ

Học sinh đăng ký trực tuyến theo hướng dẫn và trong khoảng thời gian quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể:

+ Đăng ký thử: từ 07 giờ 00 phút ngày 29/4/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 03/5/2026;

+ Đăng ký chính thức: từ 07 giờ 00 phút ngày 10/5/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 15/5/2026.

Lưu ý: Học sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin đã khai báo; Khi thực hiện thủ tục nhập học, nhà trường yêu cầu học sinh trúng tuyển nộp bản chính các loại hồ sơ để đối chiếu; Các trường THCS chịu trách nhiệm hỗ trợ học sinh rà soát, đối chiếu dữ liệu của học sinh đơn vị mình khi đăng ký.

- Khi trúng tuyển chính thức, học sinh nộp bản chính các loại hồ sơ khi làm thủ tục nhập học để đối chiếu.

4. Đăng ký nguyện vọng

Đối với học sinh nộp đơn đăng ký thi tại Trường THPT chuyên Lê Khiết được đăng ký tối đa 3 nguyện vọng:

- Nguyện vọng 0 đăng ký vào lớp chuyên.

- Nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 đăng ký xét tuyển vào các trường THPT không chuyên theo địa bàn tuyển sinh quy định. Trong trường hợp này, học sinh được xét tuyển công bằng và hưởng đầy đủ chế độ ưu tiên xét tuyển như những học sinh khác đã nộp đơn thi vào chính trường đó.

5. Thời gian đăng ký tuyển sinh

II. MÔN THI, ĐIỂM XÉT TUYỂN VÀ NGUYÊN TẮC TUYỂN

1. Môn thi, thời gian làm bài

Thực hiện thi theo đúng chỉ đạo của Sở, cụ thể:

Học sinh phải thi đủ 04 môn gồm: Ngữ văn, Toán, tiếng Anh thi theo đề chung toàn tỉnh và **thi 01 môn chuyên** đã đăng ký.

- Thời gian làm bài của mỗi môn: Ngữ văn: 120 phút, Toán: 120 phút; môn Tiếng Anh: 90 phút, Các môn chuyên: 150 phút.

Nội dung, cấu trúc đề thi các môn thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT về ban hành nội dung, cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT. Trong đó, môn chuyên



tiếng Anh gồm 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc hiểu, viết; môn chuyên Tin học thi lập trình trên máy tính bằng ngôn ngữ lập trình bậc cao.

2. Nguyên tắc xét nguyện vọng và điểm xét tuyển

a) Xét tuyển vào Trường THPT chuyên Lê Khiết:

Điểm xét tuyển vào lớp chuyên = Điểm môn Ngữ văn + Điểm môn Toán + Điểm môn Tiếng Anh + Điểm môn chuyên x 2.

Thí sinh trúng tuyển có điểm xét tuyển từ cao nhất cho đến khi đủ số lượng của lớp chuyên; thi đủ 04 bài thi; mỗi bài thi không chuyên phải có điểm **lớn hơn 2,0** và tổng điểm 3 bài thi môn không chuyên **từ 15,0** trở lên; điểm bài thi môn chuyên **lớn hơn 4,0**.

b) Xét tuyển vào các trường công lập khác: chỉ dành cho học sinh không trúng tuyển Trường THPT chuyên Lê Khiết, cách xét tuyển dựa vào điểm thi tuyển:

Điểm xét tuyển = Điểm môn Ngữ văn + Điểm môn Toán + Điểm môn Tiếng Anh + điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

Thí sinh trúng tuyển có điểm xét tuyển từ cao nhất cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao, thi đủ các bài thi và không có bài thi nào bị điểm dưới 0,5.

III. HÌNH THỨC TỔ CHỨC, LỊCH THI

1. Hình thức tổ chức

Trường THPT chuyên Lê Khiết tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 chung với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 của các trường THPT khác.

2. Lịch thi: thực hiện theo Lịch thi của Sở

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
31/5/2026	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	CHIỀU	Toán	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
01/6/2026	SÁNG	Tiếng Anh	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	CHIỀU thi môn chuyên	Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, tiếng Anh, Tin học	150 phút/môn	13 giờ 55	14 giờ 00
02/6/2026		Thi nói môn tiếng Anh (hệ chuyên)	Bắt đầu lúc 7 giờ 00 (phân theo ca thi). Mỗi thí sinh chuẩn bị tối đa 5 phút, ghi âm phần nói tối đa 3 phút		

Lưu ý: Sáng 31/5/2026 thí sinh phải có mặt tại Hội đồng coi thi trước 6 giờ 30 phút để dự Khai mạc kỳ thi, sau đó dự thi theo Lịch thi.

IV. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC DẠY HỌC

Thực hiện theo Chương trình chuyên đối với môn chuyên và Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với môn học khác ngoài môn chuyên. Mỗi học sinh phải học các môn bắt buộc và một số môn học, chuyên đề học tập lựa chọn phù hợp với năng lực bản thân và điều kiện nhà trường.

Lớp 10 năm học 2026-2027 dự kiến thực hiện như sau:

1. Các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc gồm:

Ngữ văn (105 tiết), Toán học (105 tiết), Tiếng Anh (105 tiết), Giáo dục thể chất (70 tiết), Lịch sử (52 tiết), Giáo dục quốc phòng và an ninh (35 tiết), Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (105 tiết), Giáo dục địa phương (35 tiết).

2. Các tổ hợp môn học lựa chọn, chuyên đề học tập (dự kiến)

Lớp	Tổ hợp 4 môn lựa chọn	Chọn chuyên đề học tập (mỗi chuyên đề 35 tiết)
Toán	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học.	Toán , Vật lý, Hóa học
	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học.	Toán , Hóa học, Sinh học
Lý	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học.	Toán, Vật lý , Hóa học
	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ (CN).	Toán, Vật lý , Sinh học
Hoá	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học.	Toán, Vật lý, Hoá học
	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học.	Toán, Hóa học , Sinh học
Sinh	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ(CN).	Toán học, Vật lý, Sinh học
	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ(NN).	Toán, Hóa học, Sinh học
Tin	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học.	Vật lý, Hóa học, Tin học .
	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ (NN).	Toán, Hóa học, Tin học
Văn	Địa lý, KT&PL, Công nghệ(NN), Âm nhạc.	Ngữ văn , Lịch sử, Địa lý
	Địa lý, KT&PL, Tin học, Âm nhạc.	Ngữ văn , Lịch sử, Địa lý
Sử	Địa lý, KT&PL, Công nghệ(NN), Âm nhạc.	Ngữ văn, Lịch sử , Địa lý
	Địa lý, KT&PL, Tin học, Âm nhạc.	Ngữ văn, Lịch sử , Địa lý
Địa	Địa lý, KT&PL, Công nghệ (NN), Âm nhạc.	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý
	Địa lý, KT&PL, Tin học, Âm nhạc.	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý
T.Anh	Hóa học, Sinh học, Địa lý, Tin học, Tiếng Pháp (NN2)	Toán, Ngữ văn, Hoá học
	Vật lý, Hoá học, Địa lý, Tin học, Tiếng Pháp (NN2)	Toán, Ngữ văn, Vật lý

V. LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH (theo phụ lục đính kèm)

Muốn biết thêm chi tiết, liên hệ với văn phòng nhà trường qua địa chỉ: số 112 Chu Văn An, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi (Điện thoại 0255. 3822.974 hoặc 0255. 3715.295; Website: <http://c3chuyenlekhiet.quangngai.edu.vn>) ./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (b/cáo);
- Hiệu trưởng, các PHT;
- Lưu: VT, HSTS.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Văn Trung